

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 151/2019/HS-ST
Ngày 22-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ghên.

Ông Nguyễn Chí Lin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2019/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thành T, sinh năm 1995; Tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6C, 19/3, ấp 6, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Ấp Mới 2, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn L, sinh năm 1954 (chết) và bà Trương Thị Ngọc T, sinh năm 1954; Vợ Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1996; Con 01 đứa sinh năm 2018;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không

Bị bắt, tạm giam từ ngày 24/6/2019 cho đến nay, (có mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1994, trú tại: Ấp T, xã M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2. Anh Y Goay Long D, sinh năm 1995, trú tại: Thôn B, xã B, huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

3. Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1979, trú tại: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

4. Anh Trần Văn D, sinh năm 1998, trú tại: ấp 14, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang, Tất cả vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Lý Huỳnh L, sinh năm 1997 và Cao Minh K, sinh năm 1999, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 23 tháng 6 năm 2019, bị cáo T nhờ một người bạn tên là D không rõ nhân thân lai lịch điều khiển xe mô tô của D không rõ biển số đến khu vực cổng khu Công nghiệp Xuyên Á – Hoàng Gia thuộc ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An gặp người thanh niên tên là K không rõ nhân thân lai lịch mua một gói chất ma túy đá giá 400.000 đồng. Khi mua ma túy xong, bị cáo T đem về nhà của bị cáo tại khu dân cư thuộc ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, phân chia gói ma túy này thành 02 gói nhỏ rồi cất giấu. Đến khoảng 15 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2019. Bị cáo T đang ở nhà thì có Nguyễn Ngọc A và Y Goay Long D đến gặp bị cáo T hỏi mua một gói ma túy đá giá 150.000 đồng để sử dụng. Bị cáo T đồng ý bán cho A và D. Khi vừa bán chất ma túy cho A và D xong, có Nguyễn Thành L và Trần Văn D, đến gặp bị cáo T để hỏi mua một gói ma túy đá giá 300.000 đồng để sử dụng, bị cáo T đồng ý. Tại đây trong lúc bị cáo T đang giao ma túy cho L và D thì bị lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát hiện bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng để xử lý.

Vật chứng thu giữ quả tang gồm có: 01 gói chất ma túy đá bị cáo T bán cho A và D, 01 gói chất ma túy đá bị cáo T bán cho L và D; tiền Việt Nam 450.000 đồng của bị cáo T vừa bán chất ma túy đá cho A, D, L và D.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thành T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 3087/C09B ngày 01/7/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục cảnh sát xác định:

01 gói chất ma túy đá mà bị cáo T bán cho A và D mua để sử dụng có chứa thành phần Methamphetamine, có trọng lượng là 0,1331 gam và 01 gói ma túy đá bị cáo T bán cho L và D mua để sử dụng có chứa thành phần Methamphetamine, có trọng lượng là 0,2042 gam.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Trần Thanh T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Trần Thành T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ các vật chứng sau: 02 gói có chứa chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,1085 gam và 0,1322 gam được niêm phong do Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh trả lại sau giám định; Tiền Việt Nam 450.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: không có.

Tại bản cáo trạng số 142/CT-VKS-ĐH ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Thành T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Trần Thành T gây ra; Đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Trần Thành T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Trần Thành T với mức hình phạt tù từ 08 năm cho đến 09 năm tù.

Về tang vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 02 gói có chứa chất ma túy đá Methamphetamine có trọng lượng 0,1085 gam và 0,1322 gam được niêm phong do Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh trả lại sau giám định;

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 450.000 đồng.

Tại phiên Tòa bị cáo Trần Thành T hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo cũng như người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Nguyễn Ngọc A, Y Goay Long D, Nguyễn Thanh L và Trần Văn D những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Đồng thời, họ đều có đơn xin được xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai của các bị cáo Trần Thành T tại phiên Tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại nhà của bị cáo Trần

Thành T ở ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo T đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy đá giá 150.000 đồng cho Nguyễn Ngọc A và Y Goay Long D mua để sử dụng. Khi bán chất ma túy cho A và D xong đang trong lúc bị cáo T tiếp tục bán trái phép 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng cho Nguyễn Thanh L và Trần Văn D mua để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát hiện bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng để điều tra xử lý. Kết quả giám định gói chất ma túy bị cáo T bán cho A và D có chứa thành phần Methamphetamine, có khối lượng 0,1331 gam và gói chất ma túy mà bị cáo T đã bán cho L và D có chứa thành phần Methamphetamine, có khối lượng 0,2042 gam.

Hành vi của bị cáo Trần Thành T đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, nguy hiểm cho xã hội nên cần phải nghiêm trị bằng pháp luật hình sự.

[3]. Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thành T trước Toà phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các nhân chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/6/2019, bản kết luận giám định số 3087/C09B ngày 01/7/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục cảnh sát, tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Thành T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Thành T về tội danh, điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo Trần Thành T là nguy hiểm cho xã hội ở chỗ: Bị cáo T đã bán chất ma túy làm cho người sử dụng luôn phụ thuộc vào ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng như bệnh tim, phổi và không kiểm soát được liều dùng có thể dẫn đến tử vong và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV/AIDS, làm suy thoái giống nòi là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm khác nên cần phải nghiêm trị bằng pháp luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo T đã gây ra để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo Trần Thành T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo T thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác bị cáo T không cung cấp. Do đó khi áp dụng hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo T khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, xét đề nghị Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo T là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Bị cáo T phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tang vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói có chứa chất ma túy đá Methamphetamine có trọng lượng 0,1085 gam và 0,1322 gam được niêm phong do Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh trả lại sau giám định.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 450.000 đồng.

Đối với người đàn ông tên là K có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Trần Thành T tại khu vực công công nghiệp Xuyên Á – Hoàng Gia và người có tên D có hành vi điều khiển xe mô tô của D chở bị cáo T đi mua chất ma túy. Do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo T nên không xác định được nhân thân lai lịch của những người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Ngọc A, Y Goay Long D, Nguyễn Thanh L và Trần Văn Di, có hành vi mua trái phép chất ma túy của bị cáo T bán về sử dụng, cơ quan điều tra áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với những người này.

[7]. Về án phí: Bị cáo Trần Thành T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trần Thành T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Thành T **08** (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 6 năm 2019.

2. Về tạm giam: Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Thành T 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/11/2019) để đảm bảo cho công tác kháng nghị, kháng cáo và thi hành án.

3. Về tang vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,1085 gam và 0,1322 gam do phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh trả lại sau giám định (theo kết luận giám định số: 3087/C09B ngày 01/7/2019).

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 450.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0001973 ngày 31/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. (Tang vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 19-31/10/2019 ngày 31/10/2019).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Trần Thành T nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm các bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa.
- Thi hành án huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tòa Phiên Tòa

Nguyễn Văn Tài